TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỒNG DÂN
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 19/2022/HS-ST
Ngày 29 - 6 - 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG DÂN - TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Văn Tám

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lâm Thái Hiệp

Ông Nguyễn Thành Đến

- Thư ký phiên tòa: Bà Thái Kim Phương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2022/QĐXXST-HS ngày 17/6/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Huỳnh Út L, sinh ngày 01/01/1969 tại huyện H, tỉnh B. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp V, xã N, huyện H, tỉnh B. Chỗ ở: Ấp D, xã N, huyện H, tỉnh B. Giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: Không biết chữ; nghề nghiệp: Làm thuê; cha là Huỳnh Văn C (đã chết) và mẹ là Lê Thị M, sinh năm 1932; năm 2012 chung sống như vợ chồng với bà Lương Thị H, sinh năm 1968; có 01 người con sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, (có mặt).

- Bị hại: Bà Lê Thị Ph, sinh năm 1948 và anh Lương Văn Ng, sinh năm 1976. Trú tại: Ấp X, xã N, huyện H, tỉnh B, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào ngày 07/12/2021, bị cáo Huỳnh Út L biết anh Lương Văn Ng trú cùng ấp đi đám tang cha ruột tại thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu, còn bà Lê Thị Ph mẹ ruột Ngoan nhà bên cạnh thường xuyên đi khỏi nhà nên bị cáo nẫy sinh ý định vào nhà anh Ngoan và bà Phận lấy trộm tài sản. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, bị cáo từ nhà bơi vỏ composite đến nhà anh Ngoan rồi đậu vỏ dưới bến sông (khi bị cáo bơi vỏ đến nhà anh Ngoan nhìn thấy bà Phận bơi xuồng đi vuông) đi đến vách nhà sau của Ngoan, vách nhà làm bằng lá dừa nước, bị cáo dùng tay xé vách rồi chui vào nhà. Khi vào bên trong nhà, bị cáo nhìn thấy cây đèn pin nên lấy gọi xung quanh để tìm tài sản, phát hiện 02 cuồn dây điện, 01 máy bào cây, bị cáo lấy đem đến vách nhà tại vị trí vừa xé để vào. Sau đó, bị cáo tiếp tục lấy 01 máy cắt cỏ, 01 máy cưa đem đến để gần 02 cuộn dây điện rồi lấy cây dao loại dao chét cầm trên tay cùng cây đèn pin đi xuống vỏ bơi qua nhà bà Phận (không đem 02 cuộn dây điện, máy bào cây, máy cắt cỏ, máy cưa xuống vỏ vì sợ bị phát hiện nên để các tài sản trên gần vách nhà để qua nhà bà Phận tiếp tục tìm tài sản lấy trộm. Sau đó, sẽ qua nhà Lương Văn Ng lấy tài sản đem xuống vỏ bơi về nhà). Khi đến nhà bà Phận, bị cáo đậu vỏ dưới bến sông đi lên nhà phát hiện 04 con cua nặng 1,9kg và 19 con vịt xiêm con nở được 02 ngày nên lấy trộm đem xuống vỏ. Lúc này, bị cáo nghe tiếng chó của bà Phận sủa lớn sợ bị phát hiện nên bỏ lại cây dầm dùng tay để bơi vỏ về không ghé nhà Ngoan lấy tài sản. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, bà Phận đi vuông về phát hiện bị mất vịt xiêm con và 04 con cua nên đi tìm và phát hiện cây dầm dưới mé sông nghi ngờ của bị cáo nên trình báo công an xã Ninh Thạnh Lợi sự việc. Ngày 08/12/2021, bị cáo giao nộp 01 cây dao chét đã qua sử dụng, 01 cây đèn pin đội đầu và số tiền 200.000 đồng khắc phục hậu quả, đến ngày 17/02/2022, bị cáo tiếp trục nộp khắc phục hậu quả số tiền 785.000 đồng.

Tại bản kết luận số 08/BKL-HĐĐGTS ngày 10/02/2022 của Hội đồng định giá tổng giá trị tài sản xác định tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 3.071.497 đồng

Tại Cáo trạng số: 17/CT-VKSHD ngày 24/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh B truy tố bị cáo Huỳnh Út L về tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b,h, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 54; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 03 tháng đến 06 tháng tù. Ngoài ra còn đề nghị về án phí.

Bị cáo xác định trong quá trình điều tra, bị cáo không bị ép cung hay hướng dẫn khai không đúng, việc điều tra truy tố và xét xử bị cáo tại phiên tòa hôm nay là không bị oan, vì các bị cáo lấy trộm của bà Phận và anh Ngoan. Bị cáo yêu cầu có mức án thấp nhất để an tâm cải tạo.

Bị hại là bà Phận và anh Ngoan yêu cầu xử lý nghiêm đối với bị cáo, vì ngoài lần lấy trộm này bị cáo còn nhiều lần lấy trộm tài sản nhưng chính quyền địa phương không xử lý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có khiếu nại về hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, nên hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như lời khai bị hại, kết luận giám định nên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Do không có tiền tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 14 giờ ngày 07/12/2021, bị cáo Huỳnh Út L có hành vi lén lút lấy trộm tài sản của anh Lương Văn Ng gồm 01 cây đèn pin đội đầu, 01 cây dao chét, 01 máy bào gỗ, 01 máy cưa, 01 máy cắt cỏ, 02 cuộn dây điện và của bà Lê Thị Ph gồm: 04 con cua nặng 1,9kg, 19 con xịt xiêm con được hai ngày tuổi để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Qua định giá tài sản có giá trị là 3.071.497 đồng là có diễn ra trên thực tế.

[3] Hành vi lợi dụng bị hại không có nhà, bị cáo lén lúc chiếm đoạt tài sản của các bị hại do bị cáo thực hiện nêu trên có đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh B truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến tài sản của người khắc mà còn ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương nên cần xử lý nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Khi quyết định hình phạt cho bị cáo, Hội đồng xét xử có xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; khắc phục thiệt hại cho bị hại và tài sản bị cáo lấy trộm có một phần lớn chưa đem về nhà và đã thu hồi trả lại cho bị hại ngay nên gây thiệt hại không lớn là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật và giúp bị cáo an tâm cải tạo tốt.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho bị hại, bị hại không yêu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bà Phận khai nhận còn mất 03 con gà trống nuôi thả lang ngoài vườn và anh Ngoan khai mất 01 điện thoại SAMSUNG GALAXY A7 cất trong túi quần trong phòng ngủ ít khi sử dụng và không xác định thời gian mất. Bà Phận và anh Ngoan nghi ngờ bị cáo lấy trộm nên yêu cầu bồi thường. Quá trình điều tra không có chứng cứ chứng minh bị cáo có hành vi lấy trộm những tài sản trên nên không có căn cứ giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Như đã phân tích, chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, hình phạt, án phí đối với bị cáo là phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Út L, phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 54; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Út L, 04 (bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Về án phí: Áp dụng các khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Huỳnh Út L phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và các bị hại có quyền kháng cáo bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Công an Huyện Hồng Dân;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu;
- Viện kiểm sát tỉnh Bạc Liêu
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Dân;
- Công an xã, phường;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện;
- Thi hành án hình sự huyện;
- Các đương sự;
- Lưu VP - hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Cao Văn Tám

Kể từ ngày bản án, có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo, đại diện hợp pháp bị cáo, người bào chữa có quyền kháng cáo bản án. Riêng bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hay bản án được niệm yết công khai.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Biên bản kết thúc hồi…… cùng ngày.

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**